TAND HUYỆN TU **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2023/HS-ST
Ngày 28-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TU, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Dương Thị Tuyết Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vàng A Kỷ; Bà Nguyễn Thị Hằng

- Thư ký phiên toà: Ông Giang Tiến Hiệp - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TU xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2023/QĐXXST-HS ngày 17/7/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn H**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1983; Nơi sinh: huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Bản S, xã P, huyện TU, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Trần Văn G, sinh năm 1959 và con bà Phạm Thị C, sinh năm 1959; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ: Phạm Thị Th, sinh năm 1986; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2017. Tiền án; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/3/2023 đến ngày 06/4/2023 áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TU, tỉnh Lai Châu. Có mặt tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện TU, tỉnh Lai Châu.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Phạm Thị Th, sinh năm 1986; địa chỉ: Bản S, xã P, huyện TU, tỉnh Lai Châu. Có mặt tại điểm cầu trung tâm.

- Người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện TU, tỉnh Lai Châu: Ông Lò Văn Toàn và ông Lò Văn Hạnh đều là - Cán bộ chiến sỹ Đội Cảnh sát Thi hành án và Hỗ trợ tư pháp - Công an huyện TU, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 28/3/2023, Trần Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 24P5 - 0758 đi từ nhà tại bản S, xã P, huyện TU xuống huyện Than Uyên mục đích để đòi tiền nợ cho gia đình nhưng không đòi được. Sau đó trên đường về, H đi lên bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên tìm mua Heroin để sử dụng. Tại bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, H gặp và nhờ một người đàn ông dân tộc Mông, không rõ nhân thân, lai lịch mua hộ được 01 gói Heroin được gói bằng một mảnh nilon màu xanh với giá 2.000.000 đồng. Sau khi mua được Heroin H cầm ở trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô đi về. Đến 16 giờ 50 phút cùng ngày khi H về đến ngã ba bản Mít Thái, xã P, huyện TU thì bị Công an xã P, huyện TU yêu cầu dừng xe mô tô, kiểm tra. Quá trình bị dừng xe H đã thả gói Heroin vừa mua đang cầm ở trong lòng bàn tay trái ra, do đường dốc nên gói Heroin rơi vào bụi cỏ ven đường tại mương nước khô bên trái theo chiều đi của H cách vị trí H dừng xe mô tô 03 mét nhưng hành vi của H bị Công an xã P, huyện TU phát hiện. Tại hiện trường H thừa nhận gói Heroin ở bụi cỏ tại mương nước khô bên trái là của H vừa thả xuống và H mua về mục đích để sử dụng. Ngay sau đó Công an huyện TU đã xuống hiện trường phối hợp lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và khám nghiệm hiện trường, thu giữ 01 gói Heroin được gói bằng một mảnh nilon màu xanh có khối lượng 3,99 gam của Trần Văn H. Ngoài ra còn tạm giữ của Trần Văn H 01 xe mô tô biển kiểm soát: 24P5-0758, nhãn H YAMAHA, màu sơn đen, đỏ, số máy: 077211, số khung: Y077201, loại xe JUPITER, xe đã qua sử dụng.

Ngày 28/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện TU đã tiến hành thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Tại kết luận giám định số 28/KL-TCGĐ ngày 28/3/2023 của người giám định tư pháp kết luận vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ của Trần Văn H có khối lượng là 3,99 gam. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện TU đã trích 0,33 gam trong tổng số 3,99 gam chất bột khô, màu trắng thu giữ của Trần Văn H theo H khai nhận là Heroin gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định số 376/KL-KTHS ngày 30/3/2023 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Bản cáo trạng số 52/CT-VKS-TU ngày 03/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TU đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về bản kết luận điều tra số 53/KLĐT ngày 25/6/2023 của Cơ quan CSĐT Công an huyện TU và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, v khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU.

Tại lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TU, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Hồi 16 giờ 50 phút, ngày 28/3/2023, tại bản Mít Thái, xã P, huyện TU, tỉnh Lai Châu, bị cáo Trần Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroin có khối lượng 3,99 gam được gói bằng một mảnh nilon màu xanh, mục đích để sử dụng thì bị Công an xã P, huyện TU phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Khi

thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn nên cần được xử lý nghiêm minh. Vì vậy, quan điểm đề nghị về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Khi bị công an phát hiện bắt quả tang có xét nghiệm chất ma túy thì bị cáo có sử dụng chất ma túy (dương tính).

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo trong quá trình thực hiện nghĩa vụ quân sự tại Trung đội 12,7 - Tiểu đoàn 5 - Trung đoàn 165 được tặng Bằng khen theo quyết định số 95/QĐ-TĐ ngày 24/12/2002. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, nguồn thu nhập không ổn định, xác minh tài sản bị cáo không có tài sản gì đáng giá. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

3,66 gam Heroin còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu xanh xét thấy cần tịch thu tiêu hủy theo Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 xe mô tô biển kiểm soát: 24P5-0758, nhãn H YAMAHA, màu sơn đen, đỏ, số máy: 077211, số khung: Y077201, loại xe JUPITER, xe đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của chị Phạm Thị Th, sinh năm 1986, trú tại bản S, xã P, huyện TU (là vợ bị cáo Trần Văn H). Chiếc xe mô tô này là tài sản do chị H mua trước khi kết hôn với H và do chị H đứng tên trong đăng ký xe. Việc bị cáo Trần Văn H điều khiển chiếc xe này đi

mua và tàng trữ Heroin thì H không biết. Xét thấy việc xử lý vật chứng không làm ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án nên ngày 27/4/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô trên cho Phạm Thị Th.

[6] Những vấn đề liên quan:

Về nguồn gốc 3,99 gam Heroin, Trần Văn H khai do H nhờ một người đàn ông dân tộc Mông không rõ nhân thân, lai lịch ở bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên mua hộ. Quá trình điều tra không xác định được người đàn ông này nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Phạm Thị H là chủ sở hữu hợp pháp đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 24P5-0758 do Trần Văn H điều khiển đi mua Heroin. Quá trình điều tra xác định việc H lấy, điều khiển xe mô tô đi mua và tàng trữ Heroin thì H không biết nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU không đề cập xử lý với Phạm Thị H là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s, v khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2023.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì công văn của Công an huyện TU, tỉnh Lai Châu bên trong đựng 3,66 gam Heroin còn lại sau giám định; 01 mảnh nilon màu xanh

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 09 giờ 50 phút ngày 21/7/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU với Chi Cục thi hành án dân sự huyện TU)

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của họ trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Ký, ghĩ rõ họ tên)	*(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện TU;
- Chi Cục THADS huyện TU;
- Công an huyện TU;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Tuyết Thanh